



Số/No: 818 MB-HĐQT

V/v: thông qua phương án phát hành bổ sung Trái phiếu tăng vốn cấp 2 do Ngân hàng TMCP Quân đội phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ năm 2024-2025

Re: Approval of the plan for the issuance of additional Tier 2 bonds by the Military Commercial Joint Stock Bank (MB) through private placement for the period 2024-2025.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2024

Hanoi, 02nd October, 2024

Kính gửi/To: - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
The State Bank of Vietnam
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
The State Securities Commission;
- Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;
Vietnam Stock Exchange;
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
Hochiminh Stock Exchange;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
Hanoi Stock Exchange;

Công ty/Company: Ngân hàng TMCP Quân đội/Military Commercial Joint Stock Bank
Mã chứng khoán/
Securities symbol MBB
Địa chỉ trụ sở chính/
Head office address Số 18 Lê Văn Lương, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
No. 18 Le Van Luong, Cau Giay District, Hanoi
Điện thoại/Telephone: (84-24) - 6266.1088
Fax: (84-24) - 6266.1080
Người thực hiện công bố
thông tin/ Submitted by: Bà/Mrs. Vũ Thị Hải Phượng
Chức vụ/Position: Phó Chủ tịch HĐQT /
BOD Vice Chairwoman
Loại thông tin công bố/
Type of Information định kỳ/periodic bất thường/irregular
 24 giờ/ hours theo yêu cầu/on demand
disclosure

Nội dung thông tin công bố: Ngày 02/10/2024, Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) thông qua phương án phát hành bổ sung Trái phiếu tăng vốn cấp 2 do Ngân hàng TMCP



Quân đội phát hành theo hình thức chào bán riêng lẻ năm 2024-2025. Nội dung chi tiết theo file đính kèm

Content of information disclosure: On 02.05.2024, The Board of Directors of Military Commercial Joint Stock Bank (MB) has endorsed the plan for the issuance of additional Tier 2 bonds by the Military Commercial Joint Stock Bank (MB) through private placement for the period 2024-2025. Detailed information is available in the attached file.

Thông tin trên đã được công bố trên trang thông tin điện tử MB www.mbbank.com.vn - Mục Nhà đầu tư – Phần Thông báo.

The above information was disclosed on MB website at www.mbbank.com.vn – Investors Relation - Announcement

Ngân hàng TMCP Quân đội xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

MB declares that all information provided above is true and accurate and we shall take full responsibility before the law for the disclosed information.

Trân trọng cảm ơn!

Best Regards!

Nơi nhận/ Recipients: 

- Như trên / *As above*;
- HĐQT, BKS(để báo cáo)/
BOD, SB (for reporting);
- Lưu: VT, VP HĐQT/
*Archive at Admin Office,
BOD Office*

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT
BOD VICE CHAIRWOMAN**



Vũ Thị Hải Phượng







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38...../NQ - MB - HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

*V/v thông qua phương án phát hành bổ sung Trái phiếu tăng vốn cấp 2
theo hình thức chào bán riêng lẻ năm 2024-2025*

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020; Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024; và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu của Hội đồng Quản trị số 815/BB-MB-HĐQT ngày 02/10/2024

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng Quản trị (HĐQT) thông qua phương án phát hành bổ sung trái phiếu tăng vốn cấp 2 năm 2024-2025 theo hình thức chào bán riêng lẻ (có phương án chi tiết kèm theo), như sau:

- Giá trị phát hành: **Tối đa 3.000 tỷ đồng** (Ba nghìn tỷ đồng./.).
- Mệnh giá: 100.000.000 VND/01 trái phiếu.
- Loại trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm bằng tài sản, là nợ thứ cấp đủ điều kiện tính vốn cấp 2 theo quy định pháp luật.
- Kỳ hạn: 05 năm – 10 năm, có thể kèm điều khoản MB có quyền mua lại trước hạn (Chi tiết tại Phương án phát hành kèm theo).
- Lãi suất: Lãi suất cố định hoặc thả nổi hoặc kết hợp giữa lãi suất cố định và thả nổi, được xác định theo nguyên tắc bằng Lãi suất tham chiếu + (cộng) biên độ. (Chi tiết tại Phương án phát hành kèm theo).
- Phương thức phát hành: Chào bán riêng lẻ trong nước phù hợp với quy định pháp luật.
- Đối tượng chào bán: Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định pháp luật.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025, phù hợp quy định của pháp luật.
- Các nội dung khác: theo phương án chi tiết kèm theo.

2. HĐQT giao/ủy quyền Tổng Giám đốc:

- Quyết định các nội dung cụ thể, cập nhật, hoàn chỉnh của phương án trái phiếu tăng vốn cấp 2 (bao gồm nhưng không giới hạn: thời điểm thực hiện; quy mô/giá trị phát hành; đối tượng chào bán; số lượng đợt chào bán cụ thể; phương thức xác định lãi suất, biên độ lãi suất và lãi suất cụ thể của từng đợt; mua lại trái phiếu trước hạn và các nội dung cụ thể khác có liên quan đến Phương án); quyết định và ký/ban hành văn bản, báo cáo, hồ sơ, tài liệu, công bố thông tin gửi các CQQLNN có thẩm quyền, nhà đầu tư và các bên có liên quan, phù hợp với phê duyệt của HĐQT, điều kiện thị trường và quy định pháp luật.

(Trong quá trình triển khai, Tổng Giám đốc được ủy quyền/phân cấp cho Phó Tổng Giám đốc/Thành viên Ban điều hành thực hiện (các) công việc phù hợp quy định của MB, phê duyệt của HĐQT).

- Chỉ đạo các cá nhân, đơn vị liên quan, thực hiện ký kết các hồ sơ, văn bản, hợp đồng giao dịch (bao gồm phụ lục hợp đồng), thỏa thuận và các tài liệu phục vụ thủ tục đăng ký, lưu ký, đăng ký giao dịch, thanh toán, thực hiện quyền của trái phiếu và các thủ tục pháp lý khác có liên quan với CQQLNN, phù hợp quy định pháp luật và phê duyệt của HĐQT.

- Chỉ đạo các Cơ quan MB tổ chức triển khai, hồ sơ, thủ tục, công bố thông tin đầy đủ, chặt chẽ, báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất, tối ưu quyền lợi của MB, đảm bảo minh bạch, an toàn, hiệu quả, phù hợp quy định pháp luật, hướng dẫn của các CQQLNN, quy định MB, phê duyệt của HĐQT, ĐHĐCĐ.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT (đề b/c);
- TGD;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Lưu Trung Thái

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH BỔ SUNG TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ TẶNG VỐN CẤP 2 NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI NĂM 2024-2025

(Kèm theo Nghị quyết số.../NQ - MB - HĐQT ngày 02/10/2024)

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị định 153”);
- Nghị định số 65/2022/NĐ – CP ngày 16/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153 về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị định 65”);
- Nghị định số 08/2023/NĐ – CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, ngưng hiệu lực thi hành một số điều của Nghị định 65 về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị định 08”);
- Thông tư 01/2021/TT-NHNN ngày 31/3/2021 của Ngân hàng Nhà nước quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của Tổ chức Tín Dụng, chi nhánh Ngân hàng Nước Ngoài (“Thông tư 01”);
- Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (“Thông tư 41”);
- Thông tư 22/2023/TT-NHNN ngày 29/12/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (“Thông tư 22”);
- Thông tư 30/2023/TT-BTC ngày 17/05/2023 hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước (“Thông tư 30”);
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Quân Đội (“Ngân Hàng” hoặc “Tổ Chức Phát Hành” hoặc “MB”);
- Các văn bản cập nhật, các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Thông tin về Doanh nghiệp phát hành

Tên Ngân hàng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội
Tên tiếng Anh: Military Commercial Joint- Stock Bank
Tên viết tắt: Ngân hàng Quân đội (MB)



Logo Ngân hàng:
Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần
Vốn điều lệ: 52.870.840.520.000 VND.
Trụ sở chính: Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (84 - 24) 6266 1088
Fax: (84 - 24) 6266 1080
Website: www.mbbank.com.vn

Giấy chứng nhận ĐKDN: số 0100283873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 30/09/1994, thay đổi lần thứ 54 ngày 16/05/2024

Giấy phép thành lập và hoạt động: Giấy phép thành lập và hoạt động lần đầu số 0054/NH-GP ngày 14/09/1994, thay thế bằng giấy phép số 100/GP-NHNN ngày 16 tháng 10 năm 2018.

Số Tài khoản nhận tiền mua trái phiếu của các đợt chào bán:

Tên đơn vị hưởng: Ngân Hàng TMCP Quân Đội

STK: Citad code 01311001

Mở tại: Ngân hàng TMCP Quân Đội Hội sở chính

3. Mục đích phát hành trái phiếu và kế hoạch sử dụng vốn thu được:

3.1 Mục đích phát hành: Tăng vốn cấp 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3.2 Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ phát hành trái phiếu:

Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được MB sử dụng để tăng vốn cấp 2, để cho vay đối với các khách hàng có nhu cầu vay vốn tại MB và/hoặc phục vụ các hoạt động, kinh doanh khác của MB phù hợp với quy định pháp luật. Thời điểm giải ngân nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu sẽ theo tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được tại thời điểm đó.

4. Thuyết minh việc đáp ứng từng điều kiện chào bán Trái phiếu:

MB đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện về chào bán trái phiếu riêng lẻ theo các quy định pháp luật hiện hành cụ thể như sau:

STT	Điều kiện chào bán	Căn cứ	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
I	Điều kiện chung về chào bán trái phiếu		
1	Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0100283873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 30/09/1994, thay đổi lần thứ 54 ngày 16/05/2024 và Giấy phép thành lập và hoạt động lần đầu số 0054/NH-GP ngày 14/09/1994, thay thế bằng giấy phép số 100/GP-NHNN ngày 16 tháng 10 năm 2018.	Đáp ứng
2	Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu.	Căn cứ thông tin tại Báo cáo tài chính năm 2023 của MB (được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG), MB đã thanh toán đầy đủ gốc và lãi trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành đầy đủ, đúng hạn và sẽ có văn bản cam kết về việc này.	Đáp ứng
3	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Theo báo cáo về tỷ lệ an toàn tài chính gửi NHNN định kỳ theo quy định pháp luật, MB đáp ứng đầy đủ điều kiện về tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật.	Đáp ứng
4	Có phương án phát hành trái phiếu được phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Điều 13 Nghị định 153.	Phương án phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành là Hội đồng quản trị phê duyệt.	Đáp ứng

STT	Điều kiện chào bán	Căn cứ	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
5	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 153.	Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG nêu ý kiến chấp thuận toàn phần. Công ty TNHH KPMG là tổ chức kiểm toán thuộc danh sách các công ty được phép kiểm toán cho doanh nghiệp có lợi ích công chúng, đủ điều kiện theo quy định tại Khoản 6 Điều 4 Nghị định 153 và không phải là người có liên quan đối với MB theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn.	Đáp ứng
6	Đối tượng tham gia đợt chào bán	Trái Phiếu được chào bán cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định pháp luật theo quy định tại mục 8 của Phương án phát hành này.	Đáp ứng
II	Điều kiện chào bán Trái phiếu thành nhiều đợt		
1	Các điều kiện chào bán quy định tại Điều 9 Nghị định 153.	Đã đáp ứng theo Mục I nêu trên.	Đáp ứng
2	Có nhu cầu huy động vốn làm nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được phê duyệt theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định 153.	MB có nhu cầu huy động vốn làm nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành Trái Phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại Phương án phát hành Trái Phiếu.	Đáp ứng
3	Có phương án phát hành trái phiếu trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.	Tại phương án phát hành Trái Phiếu được Hội đồng quản trị phê duyệt có quy định dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.	Đáp ứng
4	Thời gian phân phối trái phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán trái phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định 65	MB sẽ thực hiện công bố thông tin, chào bán và phân phối trái phiếu theo đúng quy định pháp luật	Đáp ứng

5. Điều kiện, điều khoản của Trái phiếu dự kiến chào bán

- 5.1 Tên gọi Trái phiếu:** Trái phiếu tăng vốn cấp 2 năm 2024 - 2025 của Ngân hàng TMCP Quân đội (“Trái phiếu”)
- 5.2 Kỳ hạn của các Trái phiếu:** Bao gồm các kỳ hạn từ 5 năm đến 10 năm. Tổng Giám đốc và/hoặc người được Tổng Giám đốc phân cấp/ ủy quyền quyết định kỳ hạn cụ thể của Trái phiếu và nêu rõ tại Bản Công bố thông tin cho nhà đầu tư mua Trái phiếu cho từng đợt chào bán cụ thể.
- 5.3 Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu:** Đồng Việt Nam (VND).

- 5.4 Mệnh giá Trái phiếu:** 100.000.000 VND/trái phiếu (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng một trái phiếu).
- 5.5 Khối lượng phát hành/Tổng số lượng Trái phiếu phát hành:** Tối đa 30.000 Trái phiếu (Bằng chữ: Ba mươi nghìn Trái phiếu).
- 5.6 Tổng giá trị Trái phiếu phát hành tính theo mệnh giá:** tối đa 3.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: Ba nghìn tỷ đồng).
- 5.7 Hình thức Trái phiếu:** Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ, có ghi tên người sở hữu.
- 5.8 Loại hình Trái phiếu:** Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm. Trái phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành. Người sở hữu trái phiếu chỉ được thanh toán sau khi Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán cho tất cả các nghĩa vụ, các khoản nợ có bảo đảm và không có bảo đảm khác, phù hợp quy định pháp luật; Trái phiếu thoả mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 theo các quy định của pháp luật hiện hành.
- 5.9 Tính chất của Trái phiếu:** (i) Việc mua lại trước hạn Trái Phiếu (trừ trường hợp bắt buộc mua lại theo quy định pháp luật) do Tổ Chức Phát Hành quyết định mua lại trên cơ sở đề nghị của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc mua lại theo đề nghị của Tổ Chức Phát Hành (mua lại theo thỏa thuận), với điều kiện phù hợp đặc điểm tổ chức hoạt động của Tổ Chức Phát Hành, và đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn hoạt động của tổ chức tín dụng theo quy định. Điều kiện cụ thể về việc mua lại trước hạn được quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện của từng đợt chào bán Trái Phiếu, và do cấp có thẩm quyền của MB quyết định; (ii) MB được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ; (iii) Trong trường hợp thanh lý Ngân hàng, Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi MB đã thanh toán cho tất cả các nghĩa vụ, khoản nợ có bảo đảm và không có bảo đảm khác.
- 5.10 Giá phát hành:** dự kiến bằng 100% mệnh giá.
- 5.11 Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái phiếu:**
- Tiền gốc Trái phiếu: Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán gốc Trái Phiếu (cùng với lãi đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán, nếu có) trong các trường hợp mua lại vào ngày đáo hạn, hoặc ngày mua lại theo thỏa thuận hoặc ngày đến hạn khác theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu (tùy thời điểm nào xảy ra trước).
 - Tiền lãi Trái phiếu: Thanh toán sau, định kỳ 3 tháng hoặc 6 tháng hoặc hàng năm vào các ngày tròn kỳ kể từ ngày phát hành của mỗi đợt (Ngày Thanh Toán Lãi) phù hợp theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu từng đợt chào bán. Ngày Thanh Toán Lãi cuối cùng vào ngày đáo hạn/ngày mua lại theo thỏa thuận/ngày đến hạn khác mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán toàn bộ gốc Trái phiếu tùy theo thời điểm nào đến trước. Tổng Giám đốc và/hoặc người được Tổng Giám đốc phân cấp/ ủy quyền quyết định kỳ trả lãi cụ thể của từng đợt chào bán trên cơ sở phù hợp với nhu cầu của nhà đầu tư và MB.
 - Tiền lãi và tiền gốc Trái phiếu sẽ được thanh toán bằng cách chuyển khoản vào tài khoản lưu ký chứng khoán và/hoặc tài khoản thanh toán của Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp quy định pháp luật.
- 5.12 Lãi suất của các Trái phiếu tương ứng với các kỳ hạn và điều kiện thanh toán:** Tùy theo kỳ hạn Trái phiếu, lãi suất Trái phiếu có thể cố định hoặc thả nổi hoặc kết hợp giữa lãi suất cố định và thả nổi, được xác định trên nguyên tắc bằng lãi suất tham chiếu cộng biên độ. Đối với lãi suất thả nổi, Tổ Chức Phát Hành chỉ được thay đổi biên độ 1 lần sau 5 năm kể từ ngày phát hành của mỗi đợt. Đối với lãi suất cố định, việc điều chỉnh tăng lãi suất chỉ được thực hiện sau 05 năm kể từ ngày phát hành của mỗi đợt chào bán và chỉ được thay đổi 1 lần trong suốt thời hạn Trái phiếu. Tổng Giám đốc và/hoặc người được Tổng Giám đốc phân cấp/ ủy quyền quyết định phương thức xác định lãi suất, biên độ và lãi suất cụ thể của từng đợt chào bán trái phiếu, phù hợp quy định pháp luật và phê duyệt của HĐQT.

Lãi suất tham chiếu là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam thông thường (trả lãi sau, cuối kỳ) kỳ hạn 12 tháng (hoặc tương đương) được công bố trên trang điện tử (website) tại ngày xác định lãi suất bởi Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

5.13 Thời gian chào bán, số lượng đợt chào bán và khối lượng từng đợt tương ứng:

Trái phiếu có thể được chào bán thành một đợt hoặc nhiều đợt.

Trường hợp Trái phiếu được chào bán thành nhiều đợt, thời gian phát hành, số lượng đợt chào bán và khối lượng từng đợt dự kiến như dưới đây:

- Thời điểm chào bán của từng đợt: Từ Tháng 10/2024, đảm bảo thời gian phân phối trái phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán và tổng thời gian chào bán trái phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.
- Số lượng đợt chào bán dự kiến: Tối đa 50 đợt.
- Khối lượng chào bán dự kiến của từng đợt: tối đa 3.000 tỷ đồng/đợt, đảm bảo Tổng giá trị Trái phiếu lũy kế các đợt theo mệnh giá tối đa là 3.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: Ba nghìn tỷ đồng).
- Tổng Giám đốc và/hoặc người được Tổng Giám đốc phân cấp/ủy quyền quyết định số lượng đợt chào bán cụ thể, tổng khối lượng Trái phiếu chào bán của mỗi đợt, và thời điểm chào bán của từng đợt, căn cứ vào tình hình thực tế chào bán, phù hợp quy định pháp luật.
- Thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn làm nhiều đợt: Theo nhu cầu sử dụng vốn của MB, tăng vốn cấp 2 và phục vụ nhu cầu cho vay đối với các Khách hàng của MB và các mục đích hoạt động, kinh doanh khác của MB.

5.14 Tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán Trái phiếu: Tổng Giám đốc và/hoặc người được Tổng Giám đốc phân cấp/ ủy quyền quyết định lựa chọn Tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu.

5.15 Tổ chức đại diện người sở hữu Trái Phiếu: Tổng Giám đốc và/hoặc người được Tổng Giám đốc phân cấp/ủy quyền quyết định lựa chọn Tổ chức đại diện người sở hữu trái phiếu của từng đợt chào bán trong trường hợp đợt chào bán Trái phiếu đó bắt buộc phải có sự tham gia của Tổ chức đại diện người sở hữu trái phiếu theo quy định của pháp luật.

5.16 Tổ chức đăng ký lưu ký và quản lý chuyển nhượng: Trái phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật.

5.17 Điều kiện, Điều khoản về việc mua lại trái phiếu trước hạn

(i) *Mua lại Trái phiếu trước hạn theo đề nghị của MB hoặc thỏa thuận giữa MB và Người Sở Hữu Trái Phiếu:*

- Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo đề nghị của MB: MB được quyền mua lại Trái phiếu trước hạn khi đáp ứng các điều kiện sau:
 - ✓ Mục đích mua lại Trái phiếu: Nhằm giảm nghĩa vụ nợ, để đáp ứng các nhu cầu hoạt động, kinh doanh của MB từng thời kỳ.
 - ✓ Áp dụng đối với Trái phiếu có quyền mua lại trước hạn theo yêu cầu của tổ chức phát hành.
 - ✓ Tùy thuộc vào quyết định của Tổ Chức Phát Hành và việc đáp ứng các quy định về tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định pháp luật tại thời điểm mua lại.
 - ✓ Ngày mua lại trước hạn theo yêu cầu của tổ chức phát hành quy định cụ thể tại Bản Công Bố Thông tin cụ thể của mỗi đợt chào bán Trái Phiếu.
 - ✓ Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại số lượng Trái Phiếu mà mình đang nắm giữ cho Tổ Chức Phát Hành theo Thông Báo Mua Lại của Tổ Chức Phát Hành, phù hợp với các điều kiện, điều khoản phát hành trái phiếu.
- Mua lại Trái phiếu trước hạn theo thỏa thuận giữa MB và Người Sở Hữu Trái Phiếu: Việc MB thực hiện mua lại trái phiếu trước hạn phụ thuộc vào thỏa thuận giữa hai bên và phải đảm

bảo điều kiện sau khi mua lại Trái Phiếu, MB vẫn đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định pháp luật và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan.

- Phương án mua lại Trái phiếu áp dụng cho các trường hợp nêu trên thực hiện như sau:
 - o Tổng mệnh giá Trái phiếu dự kiến mua lại: tối đa bằng tổng mệnh giá Trái phiếu đã phát hành theo phương án phát hành.
 - o Điều khoản cụ thể của việc mua lại Trái phiếu trước hạn (bao gồm thời điểm mua lại, khối lượng mua lại và điều khoản, điều kiện chi tiết của việc mua lại đối với Trái phiếu của từng đợt chào bán) do Tổng Giám đốc và/hoặc người được Tổng Giám đốc phân cấp/ ủy quyền quyết định phù hợp với tình hình thị trường và thỏa thuận với Người Sở Hữu Trái Phiếu, bảo đảm đáp ứng được các điều kiện, quy định của pháp luật.
 - o Nguồn vốn thực hiện mua lại: Nguồn thu từ hoạt động kinh doanh và các nguồn thu, nguồn vốn hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành.
 - o Phương thức mua lại: Mua lại trực tiếp từ nhà đầu tư.
 - o Giá mua lại: tối đa bằng mệnh giá Trái phiếu cộng (+) các khoản lãi Trái phiếu chưa thanh toán đến ngày mua lại trước hạn cộng (+) các khoản tiền khác phát sinh (nếu có). Lãi suất áp dụng trong trường hợp mua lại trước hạn phù hợp quy định của Ngân hàng nhà nước và được Tổ Chức Phát Hành công bố cụ thể tại bản Công bố thông tin cụ thể của mỗi đợt chào bán Trái phiếu.

(ii) MB bắt buộc mua lại theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu trong các trường hợp:

- MB vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch trái phiếu theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.
- MB vi phạm phương án phát hành Trái phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số trái phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.

5.18 Điều kiện, điều khoản khác của Trái phiếu: Các điều kiện, điều khoản khác của Trái phiếu được quy định cụ thể tại Bản Công Bố Thông tin cụ thể của từng đợt chào bán Trái phiếu. Tổng Giám đốc và/hoặc người được Tổng Giám đốc phân cấp/ ủy quyền quyết định các điều kiện, điều khoản khác của Trái phiếu.

6. Tình hình tài chính của Tổ chức Phát hành

6.1. Một số chỉ tiêu tài chính hợp nhất trong 3 năm liền kề trước năm phát hành:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Tổng vốn chủ sở hữu	62.486.023	79.613.219	96.711.159
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	39.318.356	47.596.709	54.938.426
- Các quỹ trích tự lợi nhuận sau thuế	7.341.330	9.288.618	12.193.931
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	12.915.149	19.063.767	25.559.753
- Lợi ích cổ đông thiểu số	2.911.188	3.664.125	3.973.110
Tổng số nợ phải trả	544.654.396	648.919.154	848.242.481
- Các khoản nợ chính phủ và NHNN Việt Nam	262.281	31.788	8.738
- Tiền gửi và vay của các TCTD khác	59.560.384	65.116.779	99.810.466
+ Tiền gửi của Các TCTD khác	13.870.641	33.059.306	68.812.883
+ Tiền vay của các TCTD khác	45.689.743	32.057.473	30.997.583

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
- Phát hành giấy tờ có giá	66.886.924	96.578.125	126.463.110
+ Nợ từ phát hành Chứng chỉ tiền gửi	55.347.954	70.529.935	103.621.493
+ Nợ từ phát hành trái phiếu	11.538.970	26.048.190	22.841.617
- Tiền gửi khách hàng	384.692.155	443.605.638	567.532.577
- Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	1.998.703	2.002.722	2.799.863
- Các khoản nợ khác	31.253.949	41.584.102	51.627.727
Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	8,72	8,15	8,77
Hệ số nợ phải trả/tổng tài sản	89,7%	89,1%	89,8%
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán ngắn hạn và Hệ số thanh toán nhanh có ý nghĩa tương đương Tỷ lệ khả năng chi trả trong ngành ngân hàng tuân thủ theo quy định của NHNN:			
Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày đối với đồng Việt Nam	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày đối với ngoại tệ	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
Tổng Dư nợ vay trái phiếu/vốn chủ sở hữu	0,18	0,33	0,24
Lợi nhuận trước thuế	16.527.259	22.729.320	26.306.089
Lợi nhuận sau thuế	13.221.437	18.155.185	21.053.792
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	2,18%	2,49%	2,23%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	21,16%	22,80%	21,77%
Các chỉ tiêu an toàn tài chính theo pháp luật chuyên ngành:			
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu 8% hoặc tỷ lệ cao hơn theo quy định của NHNN trong từng thời kỳ	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
- Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
- Trạng thái ngoại tệ, vàng tối đa so với vốn tự có	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
- Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
- Tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ

Đơn vị tính: Triệu đồng; Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2021, 2022, 2023

6.2 Tình hình thanh toán gốc và lãi trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu: MB thực hiện thanh toán đầy đủ tiền gốc và tiền lãi đối với các trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn trước đây đồng thời không phát sinh tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện đối với các trái phiếu do MB phát hành.

6.3 Báo cáo về tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ:

- Tổng giá trị trái phiếu đã phát hành: 51.644 tỷ đồng tính đến thời điểm 30/09/2024.
- Tổng gốc/lãi trái phiếu đã thanh toán: 25.426,03 tỷ đồng tính đến thời điểm 30/09/2024.
- Dư nợ trái phiếu còn lại: 30.915,10 tỷ đồng tính đến thời điểm 30/09/2024.
- Tình hình sử dụng vốn trái phiếu và kế hoạch thanh toán lãi, gốc trái phiếu: MB sử dụng vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu đúng mục đích được nêu tại Phương án phát hành và Bản Công bố thông tin của các trái phiếu đó. MB sử dụng nguồn thu từ các khoản cho vay hoặc dùng các nguồn đầu tư đến hạn khác hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác để đảm bảo thanh toán đầy đủ gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn.
- Không có các vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu.
- Tại mỗi đợt chào bán, MB sẽ báo cáo cụ thể tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ tính tới thời điểm chào bán tại bản Công bố thông tin của đợt chào bán trái phiếu đó.

6.4 Đánh giá về tình hình tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của Ngân hàng, khả năng trả nợ đối với trái phiếu dự kiến phát hành: MB liên tục duy trì đà tăng trưởng doanh thu/lợi nhuận qua nhiều năm. Đồng thời, MB cũng không ngừng nâng cao chất lượng quản trị rủi ro tiên tiến theo chuẩn mực Basel II và các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về tỷ lệ an toàn tài chính, đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng. Do đó, MB hoàn toàn đủ khả năng thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn của Ngân hàng cũng như đối với trái phiếu dự kiến phát hành.

6.5 Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính của MB: Báo cáo tài chính (bao gồm báo cáo tài chính riêng và hợp nhất) năm 2023 của MB được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG với ý kiến chấp nhận toàn phần. Các báo cáo tài chính (bao gồm báo cáo tài chính riêng và hợp nhất) của MB phù hợp với các chuẩn mực kế toán của Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

7. Phương thức phát hành Trái phiếu: Chào bán riêng lẻ theo phương thức bán trực tiếp cho các Đối tượng chào bán được quy định tại Mục 8 dưới đây.

8. Đối tượng chào bán: là các tổ chức, cá nhân đáp ứng điều kiện là Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định pháp luật. Tổng Giám đốc và/hoặc người được Tổng Giám đốc phân cấp/ủy quyền quyết định đối tượng chào bán là cá nhân và/hoặc tổ chức, số lượng trái phiếu chào bán cho từng đối tượng chào bán cụ thể của từng đợt chào bán trên cơ sở phù hợp với nhu cầu của nhà đầu tư và MB, phù hợp quy định pháp luật.

9. Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán lãi, gốc Trái phiếu:

- Kế hoạch bố trí nguồn vốn thanh toán lãi, gốc Trái phiếu: Ngân hàng sử dụng nguồn thu từ các khoản cho vay hoặc dùng các nguồn cho vay đến hạn khác hoặc các nguồn đầu tư đến hạn khác hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác để thanh toán gốc và lãi Trái phiếu.

- Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái phiếu: Tiền lãi và gốc Trái phiếu sẽ được thanh toán bằng cách chuyển khoản vào tài khoản thanh toán được đăng ký và/hoặc tài khoản lưu ký chứng khoán của Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp quy định pháp luật.

10. Cam kết công bố thông tin của Tổ chức Phát hành:

MB cam kết thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung và tính chính xác của thông tin công bố.

11. Các cam kết khác Tổ Chức Phát Hành đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi các trái phiếu khi đến hạn;
- Tuân thủ quy định về mục đích sử dụng tiền thu được từ việc phát hành Trái phiếu;
- Duy trì hiệu lực của các chấp thuận cần thiết cho việc chào bán Trái phiếu;
- Thực hiện quy định về công bố thông tin và các quy định khác áp dụng đối với Tổ Chức Phát Hành;
- Cung cấp thông tin cần thiết cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định;
- Đảm bảo các quyền lợi kèm theo Trái phiếu (nếu có) của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- Các nghĩa vụ khác quy định trong các điều kiện và điều khoản cụ thể tại bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán Trái phiếu.

12. Điều khoản về đăng ký, lưu ký Trái phiếu:

- Trái phiếu sẽ được đăng ký và lưu ký tập trung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) theo quy định pháp luật.
- Tổng Giám đốc và/hoặc người được Tổng Giám đốc phân cấp/ ủy quyền quyết định và ký kết các văn bản, tài liệu, triển khai các thủ tục đăng ký, lưu ký trái phiếu và các thủ tục có liên quan.

13. Điều khoản về giao dịch trái phiếu:

- Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện đăng ký giao dịch trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của Sở giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật. Tổng Giám đốc và/hoặc người được Tổng Giám đốc phân cấp/ ủy quyền quyết định và ký kết các văn bản, tài liệu, hồ sơ và triển khai các thủ tục đăng ký giao dịch trái phiếu có liên quan.
- Trái phiếu chào bán riêng lẻ chỉ được giao dịch giữa các Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được quy định tại Mục 8 của Phương án phát hành trái phiếu này, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

14. Quyền lợi và trách nhiệm của Người Sở Hữu Trái Phiếu

- Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ là chủ sở hữu duy nhất của Trái phiếu và được thanh toán tiền gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn; nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền hợp pháp khác liên quan đến Trái phiếu đó theo quy định pháp luật, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và Bản công bố thông tin của Tổ chức phát hành.
- Được quyền thực hiện các giao dịch Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và quy định pháp luật liên quan.
- Các quyền khác theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật liên quan. Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản Trái Phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu. Khi quyết định mua/nhận chuyển nhượng/sở hữu Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý và chịu ràng buộc bởi nội dung của Các Điều Kiện và Điều Khoản Trái Phiếu.
- Người Sở Hữu Trái Phiếu phải tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và thực hiện các giao dịch Trái Phiếu.
- Người Sở Hữu Trái Phiếu cần phải hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch trái phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu

doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị định 153, Nghị định 65, Nghị định 08 và quy định của pháp luật liên quan.

- Trước khi mua trái phiếu, nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 65 và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua trái phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này.
- Thực hiện theo đúng các thủ tục giao dịch Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản và Điều Khoản Trái Phiếu và các quy định của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan.
- Được tham gia biểu quyết thông qua các vấn đề theo quy định pháp luật, Các Điều Khoản và Điều Khoản Trái Phiếu bao gồm việc thay đổi điều khoản, điều kiện của trái phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 65; Điều 2 Nghị định 08, mua lại trước hạn Trái phiếu theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định 65 và các vấn đề khác liên quan đến quyền lợi của nhà đầu tư mua Trái phiếu. Các vấn đề phải được Người sở hữu trái phiếu thông qua với tỷ lệ chấp thuận từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số Trái phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên.
- Các nghĩa vụ, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

15. Quyền và Nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành

- Tổ Chức Phát Hành có quyền từ chối bán Trái Phiếu cho nhà đầu tư trong trường hợp không nhận được đúng hạn, đầy đủ số tiền liên quan đến giao dịch mua Trái phiếu giữa nhà đầu tư và Tổ Chức Phát Hành;
- Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán lãi và gốc đầy đủ, đúng hạn cho Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- Sử dụng số tiền thu được từ phát hành Trái phiếu theo đúng mục đích;
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin đã công bố;
- Thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê phù hợp quy định của pháp luật;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

16. Trách nhiệm và Nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành trái phiếu: Các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành trái phiếu phải tuân thủ các quy định về phát hành trái phiếu riêng lẻ theo Nghị định 153, Nghị định 65, Nghị định 08 các văn bản pháp luật khác có liên quan đến phát hành trái phiếu riêng lẻ và theo thỏa thuận giữa các bên.

